

Số: **25**/QCPH-UBND-UBMT

Thừa Thiên Huế, ngày **10** tháng **3** năm 2017

**QUY CHẾ PHỐI HỢP CÔNG TÁC GIỮA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
VỚI ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH  
NHIỆM KỲ 2016 - 2021**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
<b>ĐẾN</b>	Số:..... <b>344</b> .....
	Ngày:..... <b>12/3</b> .....
	Chuyên:..... <b>Căn cứ Luật</b> .....

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nghị định số 50/2001/NĐ-CP ngày 16/8/2001 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
  - Căn cứ Nghị quyết Liên tịch số 19/2008/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 22/8/2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam về việc Ban hành Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam;
  - Để tăng cường sự phối hợp công tác đối với các nhiệm vụ có liên quan, nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh do pháp luật quy định. Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (UBMTTQVN) tỉnh Thừa Thiên Huế thống nhất ban hành quy định cụ thể những nội dung về mối quan hệ phối hợp công tác hoạt động như sau:

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1:** Mối quan hệ công tác và phối hợp hoạt động giữa UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh dựa trên nguyên tắc hợp tác bình đẳng, dân chủ; vì mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, bảo vệ quốc phòng an ninh của địa phương và xây dựng "Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân". Thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XV.

**Điều 2:** UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh căn cứ vào chức năng nhiệm vụ đã được Hiến pháp và pháp luật quy định để thực hiện việc phối hợp có hiệu quả, bảo đảm đúng quy định và tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình hoạt động để mỗi bên hoàn thành tốt nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

**Điều 3:** UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận chăm lo và bảo vệ lợi ích của nhân dân, vận động nhân dân tham gia vào việc quản lý nhà nước và thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước; chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương trong tỉnh phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN cùng cấp vận động nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tại địa phương; tôn trọng và giải quyết kịp thời những ý kiến chính đáng của nhân dân được UBMTTQVN tỉnh

phản ánh; tạo điều kiện thuận lợi để UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

## **CHƯƠNG II**

### **CHẾ ĐỘ QUAN HỆ VÀ PHỐI HỢP CÔNG TÁC**

**Điều 4:** Về phối hợp tập hợp, xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân :

1. UBND tỉnh phối hợp chặt chẽ với UBMTTQVN tỉnh xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị nhằm không ngừng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh phối hợp và tạo điều kiện để UBMTTQVN tỉnh tổ chức vận động, tập hợp các nhân sĩ trí thức, cá nhân tiêu biểu trong các dân tộc, các tôn giáo, chuyên gia trên nhiều lĩnh vực tham gia các hoạt động của Mặt trận, tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân trong và ngoài tỉnh, kiều bào định cư ở nước ngoài chung sức, chung lòng phát huy mọi nguồn lực để xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành tốt mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

2. Thực hiện quyền và trách nhiệm của UBMTTQVN tỉnh do pháp luật quy định, khi UBMTTQVN tỉnh có yêu cầu UBND tỉnh phối hợp hoạt động, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có trách nhiệm tham gia các hoạt động của UBMTTQVN về tập hợp, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trong tỉnh.

3. Hàng năm, đại diện Lãnh đạo UBND tỉnh tham dự ngày Hội đại đoàn kết toàn dân tộc do UBMTTQVN tỉnh tổ chức.

**Điều 5 :** Về việc tham các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội:

Đối với các đề án, chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh có liên quan đến lợi ích, chế độ chính sách của nhân dân do UBMTTQVN tỉnh trực tiếp vận động, phổ biến cần lấy ý kiến tham gia của UBMTTQVN tỉnh, UBND tỉnh gửi dự thảo đến Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh để tham gia. UBMTTQVN tỉnh góp ý kiến bằng văn bản về các dự thảo gửi các cơ quan soạn thảo và UBND tỉnh để nghiên cứu, xem xét tiếp thu ý kiến tham gia.

**Điều 6 :** Về tuyên truyền, vận động nhân dân :

1. UBMTTQVN tỉnh có kế hoạch tuyên truyền vận động nhân dân thi hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; cử đại diện tham gia Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

2. Mọi quan hệ công tác và phối hợp hoạt động giữa UBND tỉnh với UBMTTQVN tỉnh đối với một số cuộc vận động:

a) Cuộc vận động do UBND tỉnh chủ trì cần có sự tham gia của UBMTTQVN tỉnh thì UBND tỉnh mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tham gia Ban chỉ đạo.

b) Đối với các cuộc vận động, UBND tỉnh xét thấy UBMTTQVN tỉnh chủ trì phù hợp thì UBND tỉnh trao đổi thống nhất với Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh về mục tiêu, yêu cầu, nội dung, các bước tiến hành đồng thời tạo điều kiện để UBMTTQVN tỉnh triển khai, vận động.

3. Đối với cuộc vận động nhân dân mà UBMTTQVN tỉnh thực hiện theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, của Ủy ban Trung ương MTTQVN, thì UBND tỉnh có trách nhiệm tham gia và tạo điều kiện để UBMTTQVN tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả.

**Điều 7:** Về việc tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của nhân dân

UBMTTQVN tỉnh có trách nhiệm nghiên cứu, tổng hợp ý kiến, tâm tư nguyện vọng của nhân dân để phản ánh, kiến nghị với UBND tỉnh; UBND tỉnh có trách nhiệm xem xét, xử lý và có văn bản trả lời cho UBMTTQVN tỉnh.

**Điều 8 :** Về trả lời phản ánh, kiến nghị của nhân dân:

1. Trong quá trình thực hiện quyền và trách nhiệm của mình, nếu phát hiện thấy những vấn đề phát sinh cần giải quyết thì UBMTTQVN tỉnh phản ánh, kiến nghị các vấn đề đó với UBND tỉnh. Phản ánh, kiến nghị của UBMTTQVN tỉnh được thực hiện tại phiên họp của UBND tỉnh hoặc bằng văn bản do UBMTTQVN tỉnh gửi đến UBND tỉnh.

Khi nhận được kiến nghị, phản ánh của UBMTTQVN tỉnh, UBND tỉnh trả lời trực tiếp tại phiên họp. Trong trường hợp cần nghiên cứu thêm thì trả lời bằng văn bản trong thời hạn chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị.

2. Các sở, ban, ngành khi nhận được đơn khiếu nại, tố cáo của công dân do Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh chuyển đến, nếu thuộc thẩm quyền giải quyết thì phải có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả lời bằng văn bản đến Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh. Thời hạn trả lời thực hiện theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. UBND tỉnh nghiên cứu, xem xét những kiến nghị của nhân dân được UBMTTQVN tỉnh phản ánh về việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ thi hành các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh ban hành không còn phù hợp và trả lời cho nhân dân rõ thông qua UBMTTQVN các cấp.

**Điều 9 :** Về chế độ thông báo :

1. UBND tỉnh giải quyết những đơn thư khiếu nại tồn đọng, vướng mắc dài ngày cần thông báo cho UBMTTQVN tỉnh biết để có sự phối hợp và giám sát. UBMTTQVN tỉnh giải thích, trả lời cho cá nhân, tổ chức liên quan biết về chủ trương, quyết định giải quyết của UBND tỉnh.

2. Mỗi năm 2 lần (định kỳ tháng 6 và tháng 12), UBND tỉnh thực hiện chế độ thông báo tình hình kinh tế - xã hội của địa phương tại Hội nghị UBMTTQVN tỉnh.

3. Mỗi năm 2 lần vào giữa năm và cuối năm UBMTTQVN tỉnh thực hiện chế độ thông báo bằng văn bản đến UBND tỉnh về tình hình hoạt động và những kiến nghị của nhân dân và UBMTTQVN tỉnh.

**Điều 10:** Về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp:

UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh phối hợp chặt chẽ trong việc tổ chức các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; hướng dẫn, chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan đến công tác tổ chức bầu cử, UBND-UBMTTQVN cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác bầu



cử theo quy định của pháp luật; phối hợp giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình tiến hành công tác bầu cử.

**Điều 11:** Về hoạt động giám sát, kiểm tra.

1. Tham gia hoạt động kiểm tra giám sát với UBND tỉnh:

UBND tỉnh mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tham gia đoàn kiểm tra liên ngành do UBND tỉnh thành lập đối với những vấn đề liên quan đến quyền giám sát của Mặt trận Tổ quốc.

2. UBND tỉnh tạo điều kiện đối với hoạt động giám sát của UBMTTQVN tỉnh:

a) Khi UBMTTQVN tỉnh thực hiện hoạt động giám sát ở địa phương, người đứng đầu cơ quan Nhà nước có trách nhiệm:

- Đón tiếp, cung cấp thông tin và giải trình những vấn đề có liên quan theo yêu cầu của UBMTTQVN tỉnh theo qui định của Nhà nước.

- Cử đại diện tham gia hoạt động giám sát theo đề nghị của UBMTTQVN tỉnh.

b) Trong quá trình tham gia giám sát của UBMTTQVN tỉnh nếu phát hiện có biểu hiện vi phạm pháp luật của các cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của các sở, ban, ngành thì Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh kiến nghị bằng văn bản với các cơ quan đó. Các cơ quan nhà nước có trách nhiệm xem xét và trả lời những kiến nghị của UBMTTQVN tỉnh theo luật định.

**Điều 12:** Về hoạt động đối ngoại nhân dân:

1. Khi UBMTTQVN tỉnh có chương trình hoạt động đối ngoại nhân dân:

- UBND tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ quyền hạn của mình có trách nhiệm tham gia xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động và bảo đảm điều kiện để UBMTTQVN tỉnh triển khai có hiệu quả.

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có trách nhiệm phối hợp, tham gia hoạt động đối ngoại nhân dân theo đề nghị của UBMTTQVN tỉnh.

2. Khi UBND tỉnh tiến hành hoạt động đối ngoại có liên quan đến hoạt động đối ngoại nhân dân của UBMTTQVN tỉnh thì mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tham gia.

**Điều 13:** Về việc tham dự các kỳ họp, phiên họp:

1. UBND tỉnh mời đại diện Ban Thường Trực UBMTTQVN tỉnh tham dự các phiên họp do UBND tỉnh chủ trì có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh được mời tham dự các cuộc họp của UBMTTQVN tỉnh để thông báo tình hình kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng, những vấn đề liên quan khác ở địa phương, những nhiệm vụ sắp đến và tiếp thu ý kiến, kiến nghị của UBMTTQVN tỉnh để xem xét giải quyết.

### **CHƯƠNG III**

## **CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH BẢO ĐẢM CHO CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN**

**Điều 14 :** Về điều kiện hoạt động của UBMTTQVN tỉnh:

1. Hàng năm UBMTTQVN tỉnh lập dự toán ngân sách hoạt động của đơn vị mình gửi UBND tỉnh (đồng thời gửi Sở Tài chính tham mưu xem xét, tổng hợp, xây dựng dự toán ngân sách tỉnh) để UBND trình HĐND tỉnh quyết định theo quy định của Luật Ngân sách.

2. Trong quá trình hoạt động, trường hợp có hoạt động đột xuất, phát sinh chưa được bố trí trong dự toán kinh phí thì UBMTTQVN tỉnh lập dự toán kinh phí bổ sung gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét theo qui định.

3. UBND tỉnh tạo điều kiện cân đối ngân sách cấp kinh phí để UBMTTQVN tỉnh: Thực hiện các đề án trong các chương trình trọng điểm quốc gia do Ủy ban Trung ương MTTQVN chỉ đạo triển khai; các cuộc vận động nhân dân đã được Bộ Tài chính hướng dẫn cấp kinh phí; tạo điều kiện kinh phí về chế độ của ủy viên UBMTTQVN tỉnh, hoạt động của các Hội đồng tư vấn, bảo đảm các phương tiện thông tin, liên lạc để thực hiện nhiệm vụ của các ủy viên UBMTTQVN tỉnh, lãnh đạo Mặt trận tỉnh và cấp huyện theo quy định hiện hành.

#### **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 15:** Trên cơ sở Quy chế này, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan, UBND thành phố Huế, các thị xã và các huyện tổ chức ký kết chương trình phối hợp hoạt động của đơn vị mình với UBMTTQVN cùng cấp về các vấn đề liên quan công tác phối kết hợp nhằm phát triển, kinh tế - xã hội.

**Điều 16.** Quy chế này đã được Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh Thừa Thiên Huế thông qua và áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 và thay thế Quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh Thừa Thiên Huế số 02/QCPH-LT/UBND-UBMT ngày 17 tháng 10 năm 2011.

**Điều 17:** UBND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tổ chức họp liên tịch định kỳ hàng năm để kiểm điểm việc thực hiện quy chế phối hợp công tác trong năm và bàn thống nhất một số nội dung công việc của năm tiếp theo. Thời gian, chương trình nội dung làm việc do Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Văn phòng UBMTTQVN tỉnh chuẩn bị.

**Điều 18:** Trong quá trình tổ chức thực hiện có vấn đề gì cần điều chỉnh, bổ sung hoặc sửa đổi, UBND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh thảo luận trong các cuộc họp thường kỳ để giải quyết./.

**TM/ BAN THƯỜNG TRỰC  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Nam Tiến**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Cao**